

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2025/HSST

Ngày 28 - 9 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - SƠN LA**

Tại điểm cầu Trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Lương Hữu.

2. Bà Nguyễn Thị Yên.

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hằng Giang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La tham gia phiên tòa:

Bà Trịnh Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam khu vực Mộc Châu.

Thư ký phiên tòa: Ông Bàn Văn Sơn.

Đại diện Viện Kiểm sát: Ông Hà Tuấn Thành - Chuyên Viên.

Cán bộ, chiến sỹ thuộc Phân trại tạm giam khu vực Mộc Châu: Ông Hà Tuấn Anh, ông Quàng Xuân Lập.

Ngày 28 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2025/TLST - HS ngày 17 tháng 9 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2025/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Hạng A T**, tên gọi khác: Không; sinh năm 1960; Tại xã T, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản P, xã L, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể: Không; Con ông: Hạng A V và bà Mùa D (Đều đã chết); Bị cáo có vợ là Tráng Thị M và 08 con, con lớn nhất sinh năm 1982, con nhỏ nhất sinh năm 2003; Điều cư trú tại: Bản P, xã L, tỉnh Sơn La.

Tiền án: Tại bản án số: 47/2009/HSST ngày 16/12/2009 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 – Sơn La) xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Đã được xóa án tích).

Tiền sự: Ngày 06/7/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 6) ra Quyết định số 114 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn là 18 tháng (Chưa được xóa).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/7/2025 tại Phân trại tạm giam khu vực Mộc Châu PC11, Công an tỉnh Sơn La cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch tiếng Mông cho bị cáo: Ông Tráng A P; Cư trú tại Tổ dân phố 5, phường M

, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hạng A T khai nhận như sau: Bản thân trước đây nghiện ma túy nên năm 2020 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, trong thời gian chấp hành T bị bệnh nên ngày 19/5/2021 được Trung tâm giáo dục, lao động tỉnh cho về chữa bệnh, sau khi hết thời gian chữa bệnh T không quay lại Trung tâm để chấp hành thời gian còn lại và cũng không sử dụng ma túy nữa. Đến chiều ngày 29/7/2025 T nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên lên khu vực biên giới thuộc bản C, xã L mục đích tìm mua ma túy mang về để sử dụng. Khi đến nơi T gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông khoảng 40 tuổi không quen biết 01 gói bằng nilon màu xanh, bên trong đựng Heroine với giá 600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T cất giấu ma túy vào túi áo ngực bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà. Trên đường về thì bị tổ công tác Công an xã L kiểm tra phát hiện và bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy.

Ngày 29/7/2025 Cơ quan Công an tiến hành test ma túy đối với Hạng A T; Kết quả: Hạng A T Âm tính.

Ngày 29/7/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La cân tịnh, xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Hạng A T được 3,96 gam; lấy 0,33 làm mẫu gửi giám định ký hiệu T1, còn lại 3,63 gam ký hiệu T2.

Tại bản kết luận giám định số: 842/KL - KTHS ngày 03/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận “Mẫu ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine; có tên khoa học là *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,33 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 3,96

gam, loại Heroine”. Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại bản cáo trạng số 51/CT - VKS ngày 15/9/2025 của Viện kiểm sát nhân khu vực 6 - Sơn La đã truy tố Hạng A T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định như cáo trạng truy tố đối với bị cáo Hạng A T về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hạng A T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy:

a, Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Hạng A T từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 29/7/2025.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

b, Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong vật chứng bên trong đựng các cục, chất bột màu trắng, loại Heroine ký hiệu T2 = 3,63 gam + 01 mảnh nilon màu xanh. Tại mép dán của phong bì thư được dán giấy niêm phong số 0043896 do Công an tỉnh Sơn La phát hành.

c, Về án phí: Đề nghị căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hạng A T.

Do hành vi của bị cáo đã rõ, nên bị cáo Hạng A T không có ý kiến gì tranh luận đối đáp với Kiểm sát viên tại phiên tòa. Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến gì thay đổi hay bổ sung gì và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng thu giữ. Kết luận giám định “Khối lượng chất ma túy bị thu giữ là 3,96 gam”. Như vậy: Có đủ căn cứ kết luận: Ngày 29/7/2025 bị cáo Hạng A T, sinh năm 1960 bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 3,96 gam Heroine.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã cố tình phạm tội nghiêm trọng, tàng trữ 3,96 gam Heroine, đã xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội khác nhất là tội phạm về ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, nên cần có mức án phù hợp đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy nói chung tại địa phương hiện nay. Do bị Hạng A T cáo thực hiện hành vi phạm tội sau 0 giờ 00 phút ngày 01/7/2025, do đó áp dụng Bộ luật hình sự sửa đổi số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội, sửa đổi, bổ sung một số Điều năm 2025 để xét xử bị cáo Hạng A T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của bộ luật hình sự, quy định khung hình phạt tù từ 03 năm đến 05 năm tù là phù hợp.

Xét về nhân thân của bị cáo: Ngày 06/7/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La) ra Quyết định số 114 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn là 18 tháng. Đến ngày 19/5/2021 Cơ sở cai nghiện cho Hạng A T về chữa bệnh từ ngày 19/5/2021 đến ngày 25/5/2021, sau khi chữa bệnh xong bị cáo Hạng A T không quay lại Cơ sở cai nghiện để chấp hành tiếp thời gian cai nghiện còn lại. Ngày 16/6/2021 Cơ sở điều trị nghiện ma túy ma túy tỉnh Sơn La đã ra quyết định số 123 về việc truy tìm học viên bỏ trốn khi đang chấp hành quyết định của Tòa án nhân dân tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh. (Chưa được xóa tiền sự).

Tại bản án số: 47/2009/HSST ngày 16/12/2009 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 6) xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Đã được xóa án tích).

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm

trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Qua xác minh, bị cáo hiện nay đang sống vào nghề trồng trọt, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Ngày 29/7/2025 Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành test ma túy đối với Hạng A T. Kết quả: Bị cáo Hạng A T âm tính với các chất ma túy; do đó bị cáo không có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên không đề cập đến biện pháp xử lý là có căn cứ.

[8] Đối với người đàn phụ nữ bán ma túy cho bị cáo Hạng A T do không xác định được lai lịch, địa chỉ; Nên Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La không có cơ sở điều tra xử lý đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo. Buộc bị cáo Hạng A T phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ số 3,96 gam Heroine thu giữ.

[9] Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên - đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong vật chứng bên trong đựng các cục, chất bột màu trắng, loại Heroine ký hiệu T2 = 3,63 gam + 01 mảnh nilon màu xanh, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng còn lại vụ Hạng A T, bắt ngày 29/7/2025 (Heroine ký hiệu T2 = 3,63 gam + 01 mảnh nilon màu xanh)”. Tại mép dán của phong bì thư được dán giấy niêm phong số 0043896 do Công an tỉnh Sơn La phát hành, vật chứng trên là vật bị Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, nên cần tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do đó, HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025, theo Luật sửa đổi số 86/2025/QH15 của Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Hạng A T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Hạng A T 04 (Bốn năm) 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/7/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong vật chứng bên trong đựng các cục, chất bột màu trắng, loại Heroine ký hiệu T2 = 3,63 gam + 01 mảnh nilon màu xanh, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng còn lại vụ Hạng A T, bắt ngày 29/7/2025 (Các cục chất bột màu trắng nghi là Heroine ký hiệu T2 = 3,63 gam + 01 mảnh nilon màu xanh)”. Tại mép dán của phong bì thư được dán giấy niêm phong số 0043896 do Công an tỉnh Sơn La phát hành.

Theo biên bản bàn giao vật chứng số: 48/BBVC - THA ngày 17/9/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6, tỉnh Sơn La.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hạng A T được miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Hạng A T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TA ND Tỉnh;
- VKSND khu vực 6 (02);
- Công an (02);
- THA hình sự;
- THA DS tỉnh Sơn La;
- Trại Giam;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ (PV06)

Công an tỉnh Sơn La;

- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Bàn Văn Hoàng